

Số: 137/2020/QĐST-HNGĐ

Th, ngày 29 tháng 9 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sơ thẩm sự thụ lý số: 62/2020/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2020, giữa:

\* **Nguyên đơn:** Anh Phan Ngọc D, sinh năm 1993.

\* **Bị đơn:** Chị Sái Thị H, sinh năm 1993.

Cùng trú tại: Thôn L - xã S - huyện Th - tỉnh B.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 và Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2020.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự tự nguyện ly hôn giữa:** Anh Phan Ngọc D và chị Sái Thị H.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

\* *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa anh Phan Ngọc D và chị Sái Thị H.

\* *Về con chung:* Công nhận sự thỏa thuận giữa anh Phan Ngọc D và chị Sái Thị H. Giao con chung là cháu Phan Yến Ch, sinh ngày 08 tháng 12 năm 2018 cho chị Sái Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Anh Phan Ngọc D được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Cấp dưỡng nuôi con chung anh Phan Ngọc D và chị Sái Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*\* Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, đất nông nghiệp và công sức đóng góp trong thời gian chung sống:* Anh Phan Ngọc D và chị Sái Thị H đều xác định không có vướng mắc gì về tài sản chung, tài sản riêng, đất nông nghiệp, công sức đóng góp trong thời gian chung sống cũng như không nợ nần ai và không cho ai vay mượn gì nên cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*\* Về án phí:* Anh Phan Ngọc D tự nguyện nộp cả 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác nhận anh Phan Ngọc D đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017/0003439 ngày 11 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th - tỉnh B. Hoàn trả cho anh Phan Ngọc D 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh B;
- VKSND huyện Th;
- VKSND huyện Th;
- Chi cục THADS huyện Th;
- Các đương sự;
- UBND xã S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**(Đã ký)**

**BÙI VĂN TUYÊN**